

## ĐIỀU KHOẢN, ĐIỀU KIỆN PHÁT HÀNH VÀ SỬ DỤNG THẺ TÍN DỤNG LIÊN KẾT MCREDIT – MB

Trước khi sử dụng Thẻ, vui lòng đọc cẩn thận về Điều khoản, điều kiện phát hành và sử dụng Thẻ Tín dụng liên kết Mcredit – MB được quy định dưới đây. Khi sử dụng thẻ (bao gồm cả việc kích hoạt thẻ mới, mở khóa thẻ, thẻ gia hạn hoặc thẻ được cấp lại) có nghĩa là Quý khách đã chấp nhận các Điều khoản và Điều kiện được quy định dưới đây và chịu sự ràng buộc bởi các Điều khoản và Điều kiện đó.

### ĐIỀU 1. GIẢI THÍCH TỪ NGỮ

1. **“Thẻ tín dụng quốc tế”**: là thẻ cho phép Chủ thẻ thực hiện giao dịch thẻ trong phạm vi hạn mức tín dụng đã được cấp theo thỏa thuận với tổ chức phát hành thẻ (Mcredit) trên phạm vi toàn cầu.
2. **“Tổ chức thẻ Quốc tế” (“TCTQT”)**: Là tổ chức được thành lập ở nước ngoài theo quy định của pháp luật nước ngoài, có thỏa thuận với Mcredit, Tổ chức thanh toán thẻ và các bên liên quan để hợp tác phát hành và thanh toán thẻ có mã Mcredit do TCTQT cấp phù hợp với các quy định của pháp luật Việt Nam và cam kết quốc tế.
3. **“Tổ chức Thanh toán thẻ” (“TCTTT”)**: là tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài được thực hiện thanh toán thẻ theo quy định của Ngân hàng nhà nước.
4. **“Chủ thẻ”** là cá nhân được Mcredit phê duyệt cấp thẻ tín dụng để sử dụng và thực hiện giao dịch thẻ. Chủ thẻ có quyền thực hiện các giao dịch thẻ theo quy định của Mcredit.
5. **“Hạn mức tín dụng” (“HMTD”)**: là giá trị tín dụng tối đa mà Mcredit cấp cho Chủ thẻ sử dụng trong một kỳ sao kê.
6. **Hạn mức khả dụng**: Là số tiền tối đa Chủ thẻ được phép chi tiêu tại một thời điểm bất kỳ. Hạn mức khả dụng bằng Hạn mức tín dụng trừ đi tổng dư nợ các giao dịch phát sinh từ Thẻ nhưng chưa thanh toán (bao gồm cả dư nợ phí, lãi) tại từng thời điểm (Dư nợ hiện tại) cộng với số dư có của tài khoản thẻ tại từng thời điểm (nếu có).
7. **“Thời hạn sử dụng thẻ”**: là khoảng thời gian Chủ thẻ được phép sử dụng thẻ. Thời hạn sử dụng thẻ được in trên thẻ. Chủ thẻ có thể tiếp tục sử dụng thẻ sau thời hạn này nếu Chủ thẻ có đề nghị và được Mcredit chấp thuận hoặc theo đánh giá định kỳ của Mcredit và Chủ thẻ đáp ứng điều kiện gia hạn của Mcredit.
8. **“Giao dịch thẻ”**: là việc sử dụng thẻ để rút tiền mặt, thanh toán tiền mua các hàng hóa, dịch vụ hợp pháp theo quy định của pháp luật Việt Nam (bao gồm trường hợp mua hàng hóa, dịch vụ ở nước ngoài) và sử dụng các dịch vụ khác do Mcredit, TCTTT cung ứng.
9. **“Giao dịch rút tiền mặt”**: là giao dịch Chủ thẻ sử dụng thẻ để rút/ứng tiền mặt tại ATM.
10. **“Giao dịch cấp phép Online”**: là giao dịch được phê chuẩn thực hiện tại hệ thống của Mcredit.
11. **“Giao dịch cấp phép Offline”**: là giao dịch không được phê chuẩn thực hiện tại hệ thống của Mcredit.
12. **“Tài khoản thẻ”**: là tài khoản được mở trên hệ thống quản lý thẻ của Mcredit để thực hiện quản lý các giao dịch của Chủ thẻ.
13. **“Sao kê thẻ tín dụng” (“Sao kê”)**: là bảng kê chi tiết các giao dịch thẻ của Chủ thẻ do Mcredit lập để gửi cho Chủ thẻ hàng tháng, trong đó phản ánh các giao dịch thanh toán, rút tiền mặt cùng phí và lãi phát sinh, Số dư nợ cuối kỳ, Số tiền thanh toán tối thiểu, Ngày đến hạn thanh toán và các thông tin khác liên quan đến việc sử dụng thẻ hàng tháng để làm căn cứ trả nợ. Hình thức gửi sao kê cho Chủ thẻ phụ thuộc vào đăng ký của Chủ thẻ và quy định của Mcredit từng thời kỳ.
14. **“Ngày sao kê”**: Là ngày hệ thống quản lý thẻ thực hiện chốt dữ liệu giao dịch của chủ thẻ trong một chu kỳ sao kê. Mỗi sản phẩm được ấn định ngày sao kê vào một ngày cố định trong tháng. Hệ thống quản lý thẻ cập nhật tất cả giao dịch phát sinh từ “Ngày sao kê +1” của tháng trước đến hết “Ngày sao kê của tháng sau” tạo sao kê gửi chủ thẻ. Ngày sao kê được quy định tại từng sản phẩm cụ thể và có thể thay đổi theo thông báo của Mcredit từng thời kỳ.
15. **“Kỳ sao kê”**: Là khoảng thời gian giữa hai ngày sao kê liên tiếp, tính từ “Ngày sao kê + 1” hàng tháng đến hết “Ngày sao kê tháng kế tiếp”.

- 16. “Số dư nợ”:** là tổng số tiền Chủ thẻ phải thanh toán cho Mcredit bao gồm giá trị (các) giao dịch thẻ, phí tài chính (lãi vay), phí phát sinh, các khoản phải trả khác liên quan đến việc sử dụng thẻ chưa được Chủ thẻ thanh toán cho Mcredit và được liệt kê trong Sao kê.
- 17. “Số tiền thanh toán tối thiểu”:** là khoản tiền tối thiểu Chủ thẻ phải thanh toán cho Mcredit trong mỗi Kỳ sao kê.
- 18. “Thời gian ân hạn”:** là khoảng thời gian Mcredit không tính lãi với những khoản chi tiêu hàng hóa dịch vụ của Chủ thẻ tín dụng trong một Kỳ sao kê, tính từ Ngày sao kê đến Ngày đến hạn thanh toán trong một Kỳ sao kê.
- 19. “Nghĩa vụ thanh toán của Kỳ sao kê”:** Là khoản tiền Chủ thẻ có nghĩa vụ phải thanh toán cho Mcredit tại mỗi Kỳ sao kê. Theo đó, Chủ thẻ (i) phải thanh toán đầy đủ Số tiền thanh toán tối thiểu để không bị chuyển nợ quá hạn hoặc (ii) lựa chọn thanh toán toàn bộ dư nợ phát sinh trong Kỳ sao kê để được hưởng ưu đãi miễn lãi các giao dịch đã chi tiêu trong kỳ (Giao dịch miễn lãi không bao gồm các giao dịch rút tiền).
- 20. “Ngày đến hạn thanh toán”:** là ngày cuối cùng của Thời gian ân hạn trong một Kỳ sao kê. Vào Ngày đến hạn thanh toán, chủ thẻ phải thanh toán cho Mcredit đầy đủ Nghĩa vụ thanh toán của Kỳ sao kê. Nếu Ngày đến hạn thanh toán là ngày nghỉ/ngày lễ thì Ngày đến hạn thanh toán được tính là ngày làm việc liền kề trước đó.
- 21. “Nợ quá hạn”:** Là khoản nợ mà một phần hoặc toàn bộ nợ gốc và/hoặc lãi đã đến Ngày đến hạn thanh toán nhưng chưa được thanh toán.
- 22. “Hạn mức rút tiền mặt”:** là giá trị tín dụng tối đa mà Chủ thẻ được phép thực hiện đối với giao dịch rút tiền mặt.
- 23. “Hạn mức thanh toán”:** là giá trị tín dụng tối đa mà Chủ thẻ được phép thực hiện đối với giao dịch thanh toán hàng hóa dịch vụ.
- 24. Máy giao dịch tự động (Automated Teller Machine - viết tắt là ATM):** là thiết bị mà chủ thẻ có thể sử dụng để thực hiện các giao dịch như: gửi, nạp, rút tiền mặt, chuyển khoản, thanh toán hóa đơn hàng hóa, dịch vụ, vấn tin tài khoản, đổi PIN, tra cứu thông tin thẻ hoặc các giao dịch khác.
- 25. Mã số xác định chủ thẻ (Personal Identification Number – viết tắt là PIN):** Là mã số mật được Mcredit cung cấp cho chủ thẻ lần đầu và sau đó chủ thẻ thay đổi theo quy trình được xác định để sử dụng trong các giao dịch thẻ.
- 26. POS:** Thiết bị chấp nhận thanh toán bằng thẻ tại điểm bán.

## **ĐIỀU 2. THỜI HẠN VÀ PHẠM VI SỬ DỤNG THẺ (THỜI HẠN CẤP TÍN DỤNG)**

- Thời hạn sử dụng thẻ là 03 (ba) năm kể từ ngày phát hành. Thời hạn sử dụng thẻ cụ thể được dập nổi trên mặt trước của thẻ. Hết thời hạn sử dụng thẻ, nếu còn nhu cầu sử dụng, Chủ thẻ thực hiện thủ tục đề nghị gia hạn để Mcredit xem xét.
- Chủ thẻ không được sử dụng và phải ngay lập tức trả lại thẻ đã hết hạn cho Mcredit.
- Phạm vi sử dụng của thẻ để thanh toán hàng hóa, dịch vụ; rút tiền mặt theo thỏa thuận giữa Chủ thẻ và Mcredit.

## **ĐIỀU 3. HẠN MỨC**

- Hạn mức tín dụng, Hạn mức rút tiền mặt và Hạn mức thanh toán trong một giao dịch, trong một ngày và các hạn mức khác đối với thẻ tín dụng liên kết Mcredit-MB do Mcredit quy định phù hợp theo các quy định pháp luật, được ghi nhận và công khai tới Chủ thẻ thông qua các phương thức niêm yết công khai trên website của Mcredit, hoặc trong một số ấn phẩm do Mcredit phát hành trong từng thời kỳ.
- Việc thay đổi hạn mức tín dụng và các loại hạn mức khác theo quy định của Mcredit từng thời kỳ.

## **ĐIỀU 4. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CHỦ THẺ**

### **4.1. Quyền của Chủ thẻ:**

- Đơn phương chấm dứt sử dụng thẻ, yêu cầu đổi thẻ, phát hành lại thẻ theo quy định của Mcredit từng thời kỳ. Có quyền yêu cầu Mcredit gửi trả thẻ tận nơi theo địa chỉ đăng ký. Trong trường hợp Chủ thẻ đăng ký đến nhận thẻ trực tiếp tại trụ sở Mcredit, thời gian quy định trả thẻ cho Chủ thẻ là 60 ngày. Nếu

quá thời hạn này mà Chủ thẻ không đến nhận thẻ thì Mcredit có quyền hủy thẻ và Chủ thẻ vẫn phải chịu phí phát hành thẻ.

- Dùng thẻ để thực hiện các giao dịch thẻ và sử dụng các dịch vụ khác do Mcredit cung cấp trong phạm vi hạn mức tín dụng được cấp.
- Tra soát, khiếu nại với Mcredit trong quá trình sử dụng thẻ về các sai sót, vi phạm (nếu có) theo quy định của pháp luật và quy định của Mcredit.
- Yêu cầu chấm dứt sử dụng thẻ và yêu cầu đổi thẻ, cấp lại số PIN, gia hạn thẻ, phát hành thẻ mới theo quy định của Mcredit. Trong trường hợp này Chủ thẻ phải thanh toán các khoản phí theo quy định của Mcredit tương ứng với từng yêu cầu theo giá trị tại từng thời kỳ được Mcredit niêm yết tại trụ sở giao dịch hoặc trên trang web của Mcredit.
- Các quyền khác theo quy định của Điều kiện giao dịch chung này và các quy định có liên quan của pháp luật.

#### **4.2. Nghĩa vụ của Chủ thẻ:**

- Sử dụng đúng HMTD được Mcredit cấp, trừ trường hợp được Mcredit đồng ý bằng văn bản về việc sử dụng vượt hạn mức; đồng thời, cam kết sử dụng thẻ và HMTD được cấp theo đúng mục đích thanh toán hàng hóa, dịch vụ, rút/ứng tiền mặt hoặc thực hiện các giao dịch được phép khác; không sử dụng thẻ cho bất kỳ mục đích nào trái với (i) quy định pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam/nước sở tại nơi Chủ thẻ sử dụng thẻ để giao dịch và (ii) quy định của Mcredit. Chủ thẻ chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về việc sử dụng thẻ và HMTD được cấp không đúng mục đích.
- Thông báo/cập nhật những thay đổi về các thông tin đã đăng ký với Mcredit.
- Thanh toán số tiền giao dịch thẻ tranh chấp và các khoản phí phát sinh theo quy định của TCTQT khi tranh chấp được đưa ra Tòa án có thẩm quyền và Tòa án xử Chủ thẻ thua kiện.
- Thanh toán đầy đủ và đúng hạn cho Mcredit các khoản nợ, khoản vay, lãi và phí phát sinh do việc sử dụng thẻ theo Sao kê theo quy định tại Bản Điều khoản và Điều kiện này. Trong trường hợp Chủ thẻ có thực hiện giao dịch nhưng không nhận được Sao kê thì Chủ thẻ vẫn phải chịu trách nhiệm thanh toán theo quy định của Mcredit đối với các giao dịch mà Chủ thẻ đã thực hiện.
- Cam kết thực hiện các thủ tục liên quan đối với TSBĐ được đăng ký và mô tả chi tiết tại Giấy đề nghị kiểm Hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng liên kết theo quy định của Mcredit và pháp luật.
- Sử dụng Thẻ tín dụng đúng mục đích tiêu dùng, không sử dụng cho những mục đích khác.
- Giải quyết các nghĩa vụ có liên quan đến tất cả các giao dịch phát sinh từ việc sử dụng thẻ tín dụng của mình.
- Chủ thẻ đồng ý cho phép Mcredit được cung cấp thông tin liên quan đến Chủ thẻ và thông tin khác liên quan đến thẻ cho các mục đích sau phù hợp theo quy định của Mcredit và quy định của pháp luật:
  - (i) Để thực hiện các giao dịch của Chủ thẻ;
  - (ii) Đáp ứng theo yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền;
  - (iii) Cung cấp cho các bên hợp tác, tư vấn và các bên cung cấp dịch vụ khác mà Mcredit có hợp tác.
  - (iv) Quản lý khoản nợ, thu hồi nợ, bán nợ;
  - (viii) Các trường hợp khác theo quy định pháp luật.
- Kiểm tra tính chính xác của các nội dung trên Sao kê.
- Hoàn trả lại thẻ cho Mcredit khi tìm lại được thẻ đã báo mất cấp, thất lạc trước đó; khi thẻ hết hạn sử dụng; khi Chủ thẻ không có nhu cầu tiếp tục sử dụng thẻ; và các trường hợp khác theo yêu cầu của Mcredit.
- Giải quyết các mâu thuẫn với đơn vị chấp nhận thẻ về các vấn đề liên quan đến giao dịch thẻ mà không trì hoãn việc thanh toán vào ngày đến hạn.
- Tuân thủ các quy định, chính sách hiện hành của Mcredit liên quan đến việc cấp tín dụng và trong trường hợp các quy định, chính sách này có thay đổi, Chủ thẻ cam kết sẽ thực hiện theo đúng các quy định, chính sách đã được thay đổi đó đúng thời hạn theo thông báo của Mcredit.

- Đồng ý rằng nếu Chủ thẻ sử dụng thẻ để đặt trước các dịch vụ nhưng không sử dụng dịch vụ đó và không thông báo hủy dịch vụ trong thời hạn quy định của đơn vị chấp nhận thẻ, Chủ thẻ có thể phải thanh toán một phần hoặc toàn bộ giá trị dịch vụ, các loại thuế và phí liên quan theo quy định của từng đơn vị chấp nhận thẻ.
- Chịu trách nhiệm quản lý thẻ và bảo mật mã PIN, bảo mật các mã số xác nhận chủ thẻ khác, các thông tin thẻ, thông tin giao dịch, không để lộ thông tin thẻ. Chủ thẻ không được chuyển nhượng thẻ hoặc đưa thẻ cho người khác sử dụng, không được tiết lộ mã PIN cho bất kỳ ai.
- Thông báo ngay cho Mcredit trong trường hợp bị mất thẻ, thẻ bị lợi dụng hoặc bị lộ thông tin, và phối hợp với Mcredit để xử lý trong trường hợp có sự vụ liên quan đến thẻ đó.
- Đồng ý rằng trường hợp Mcredit phải tuân thủ quy định của TCTQT (bao gồm các thủ tục xử lý tra soát, khiếu nại tại các cơ quan tài phán...) thì Chủ thẻ chấp nhận các yêu cầu từ phía Mcredit và TCTQT liên quan đến thẻ đã phát hành cho Chủ thẻ.
- Không thực hiện các hành vi bị cấm theo quy định của Ngân hàng Nhà nước, được quy định tại Điều 6 bản Điều kiện giao dịch chung này.

## **ĐIỀU 5. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA MCREDIT**

**Mcredit có các quyền và nghĩa vụ sau:**

### **5.1. Quyền của Mcredit:**

- Thực hiện các biện pháp cần thiết sau khi thông báo cho Chủ thẻ (thông qua một hoặc một số phương thức như đường bưu điện, thư điện tử, điện thoại, tin nhắn SMS và các hình thức tương đương khác) như dừng giao dịch thẻ, tạm ngừng/chấm dứt việc sử dụng, thu hồi thẻ, hủy thẻ khi Chủ thẻ vi phạm các quy định pháp luật và/hoặc của Mcredit liên quan đến việc sử dụng thẻ hoặc các trường hợp liên quan đến giả mạo và quản lý rủi ro.
- Thu thập thông tin từ các cá nhân, tổ chức khác về Khách hàng và/hoặc Khách hàng khi nhận được đề nghị phát hành thẻ từ Khách hàng.
- Trước khi ký hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ với Chủ thẻ, Mcredit có quyền yêu cầu Chủ thẻ cung cấp đầy đủ các thông tin, giấy tờ cần thiết nhằm nhận biết Chủ thẻ theo quy định của pháp luật.
- Từ chối cấp phép các giao dịch thẻ không hợp pháp, không hợp lệ theo quy định của Mcredit và pháp luật.
- Yêu cầu Chủ thẻ thanh toán các khoản giao dịch thẻ và các khoản lãi, phí phát sinh liên quan đến việc phát hành, sử dụng và thanh toán thẻ.
- Lập Ủy nhiệm thu yêu cầu ngân hàng mở tài khoản thanh toán cho Chủ thẻ trích tiền thu hồi nợ gốc, nợ lãi trong trường hợp các khoản nợ gốc, nợ lãi của Chủ thẻ bị chuyển sang Nợ quá hạn.
- Định kỳ đánh giá lại việc sử dụng thẻ của Chủ thẻ cũng như đánh giá lại các điều kiện phát hành thẻ tín dụng của Chủ thẻ theo đúng quy định của Mcredit và trên cơ sở việc đánh giá đó, Mcredit có quyền đơn phương chấm dứt sử dụng thẻ hoặc thay đổi HMTD đã cấp cho Chủ thẻ hoặc gia hạn thẻ khi Chủ thẻ có nhu cầu và đáp ứng các điều kiện theo quy định của Mcredit.
- Được miễn trách nhiệm trong các trường hợp bất khả kháng theo quy định tại Điều 13 Điều kiện giao dịch chung này.
- Không chịu trách nhiệm về việc giao hàng, chất lượng và dịch vụ hàng hóa mà được thanh toán bằng thẻ cấp cho Chủ thẻ tại các ĐVCNT.
- Cung cấp cho các cơ quan có thẩm quyền và tổ chức, cá nhân được phép khác thông tin về Chủ thẻ, tài khoản thẻ và các Giao dịch thẻ theo quy định pháp luật.
- Các quyền khác theo quy định của Điều kiện giao dịch chung này và các quy định có liên quan của pháp luật.

### **5.2. Nghĩa vụ của Mcredit:**

- Tuân thủ các quy định về phát hành, thanh toán thẻ của các TCTQT và Ngân hàng Nhà nước.
- Bảo mật các thông tin liên quan đến Chủ thẻ và tài khoản thẻ theo quy định của pháp luật và chỉ cung cấp các thông tin này trong những trường hợp theo quy định của pháp luật và thỏa thuận với Chủ thẻ.

- Giải quyết hoặc trả lời các khiếu nại, thắc mắc của Chủ thẻ có liên quan đến việc phát hành, sử dụng và thanh toán thẻ theo quy định pháp luật và các TCTQT.
- Cung cấp thông tin định kỳ về các giao dịch thẻ, Số dư nợ và hạn mức liên quan đến việc sử dụng thẻ trên sao kê hàng tháng cho Chủ thẻ theo quy định của Mcredit trong từng thời kỳ.
- Các nghĩa vụ khác theo quy định của Điều kiện giao dịch chung này và các quy định có liên quan của pháp luật.

#### **ĐIỀU 6. CÁC HÀNH VI BỊ CẤM**

- Làm, sử dụng, chuyển nhượng và lưu hành thẻ giả.
- Thực hiện, tổ chức thực hiện hoặc tạo điều kiện để người khác thực hiện các hành vi giao dịch thẻ gian lận, giả mạo; giao dịch thanh toán không tại ĐVCNT (không phát sinh việc mua bán hàng hóa và cung ứng dịch vụ).
- Lấy cắp, thông đồng để lấy cắp thông tin thẻ; tiết lộ và cung cấp thông tin thẻ, Chủ thẻ và giao dịch thẻ không đúng quy định của pháp luật.
- Sử dụng thẻ để thực hiện các giao dịch cho các mục đích rửa tiền, tài trợ khủng bố, lừa đảo, gian lận và các hành vi vi phạm pháp luật khác.
- Mua, bán, thuê, cho thuê thẻ hoặc thông tin thẻ, mở hộ thẻ.
- Xâm nhập hoặc tìm cách xâm nhập trái phép, phá hủy chương trình hoặc cơ sở dữ liệu của hệ thống phát hành, thanh toán thẻ, chuyển mạch thẻ, bù trừ điện tử giao dịch thẻ.

#### **ĐIỀU 7. LÃI VÀ PHÍ CỦA CÁC GIAO DỊCH SỬ DỤNG THẺ**

##### **7.1. Lãi**

Đối với giao dịch thanh toán hàng hóa, dịch vụ:

- + Nếu Chủ thẻ thanh toán toàn bộ Số dư nợ trên sao kê trước/vào Ngày đến hạn thanh toán: Mcredit sẽ ưu đãi miễn lãi cho toàn bộ giao dịch trong Kỳ sao kê của Chủ thẻ.
- + Nếu Chủ thẻ không thanh toán toàn bộ Số dư nợ trên Sao kê (nhưng vẫn thanh toán đầy đủ Số tiền thanh toán tối thiểu) trước/vào Ngày đến hạn thanh toán: Chủ thẻ phải trả lãi kể từ ngày phát sinh giao dịch cho đến hết ngày liền kề trước ngày thanh toán hết toàn bộ dư nợ và tính trên Số dư nợ thực tế.
- + Nếu Chủ thẻ không thanh toán hoặc thanh toán thấp hơn Số tiền thanh toán tối thiểu trước/vào Ngày đến hạn thanh toán: Chủ thẻ phải chịu phí phạt vi phạm nghĩa vụ thanh toán và trả lãi kể từ ngày phát sinh giao dịch cho đến hết ngày liền kề trước ngày thanh toán hết toàn bộ dư nợ và tính trên Số dư nợ thực tế.
- Đối với giao dịch rút tiền mặt: Mcredit sẽ tính lãi đối với giao dịch rút tiền mặt ngay từ ngày Chủ thẻ thực hiện giao dịch đến hết ngày liền kề trước ngày Chủ thẻ thanh toán toàn bộ giá trị giao dịch.
- Lãi suất (đối với từng giao dịch):
- + Một (01) Kỳ sao kê Chủ thẻ không thanh toán đủ Số tiền thanh toán tối thiểu hoặc không thanh toán toàn bộ dư nợ nhưng vẫn đảm bảo thanh toán đủ Số tiền thanh toán tối thiểu của Kỳ sao kê đó: Áp dụng lãi suất trong hạn.
- + Hai (02) Kỳ sao kê liên tiếp Chủ thẻ không thanh toán hoặc thanh toán thấp hơn Số tiền thanh toán tối thiểu: áp dụng mức lãi suất bằng 150% lãi suất trong hạn trên toàn bộ dư Nợ quá hạn (không bao gồm lãi) của Chủ thẻ kể từ ngày chuyển Nợ quá hạn đến ngày Chủ thẻ thực hiện thanh toán đồng thời hệ thống sẽ thực hiện khóa thẻ tạm thời.
- Lãi suất cho giao dịch phí: giao dịch phí bao gồm phí phát hành, phí thường niên, phạt vi phạm nghĩa vụ thanh toán, phí ứng/rút tiền mặt v.v: Tính theo nguyên tắc của Lãi suất (đối với từng giao dịch) như trên.
- Các khoản lãi của Chủ thẻ chưa thanh toán (nếu có) không phải chịu lãi.
- Công thức tính lãi:

Số tiền lãi =  $\sum$  Dư nợ thực tế x số ngày duy trì dư nợ thực tế x Lãi suất tính lãi/365

Trong đó:

- (i) Thời điểm xác định dư nợ để tính lãi là cuối mỗi ngày trong thời hạn tính lãi.

- (ii) Lãi suất trong hạn được tính từ ngày phát sinh giao dịch cho đến hết ngày liền kề trước ngày thanh toán hết toàn bộ dư nợ và tính trên Số dư nợ thực tế.
- (iii) Dư nợ thực tế = số tiền rút/ứng tại ATM + số tiền thanh toán hàng hóa dịch vụ + phí - giá trị thanh toán đã thanh toán.

## 7.2. Các khoản phí, phạt áp dụng:

- Phí phát hành: là khoản phí Chủ thẻ phải trả khi phát hành thẻ.
- Phí thường niên: là khoản phí Chủ thẻ phải trả hàng năm để duy trì việc sử dụng thẻ.
- Phí rút tiền mặt: là khoản phí phát sinh khi Chủ thẻ thực hiện giao dịch rút tiền mặt từ thẻ.
- Phạt chậm thanh toán: nếu đến Ngày đến hạn thanh toán Chủ thẻ không thanh toán hoặc thanh toán số tiền nhỏ hơn Số tiền thanh toán tối thiểu thì Chủ thẻ sẽ chịu phí phạt chậm trả.
- + Phí phạt chậm trả được tính trên phần trăm số tiền thanh toán tối thiểu chưa thanh toán, mức phí tối thiểu là 150.000 VNĐ (có thể thay đổi);
- + Mức phí phạt chậm thanh toán này có thể thay đổi theo quy định của Mcredit từng thời kỳ.
- Phí thay thế thẻ: là khoản phí Chủ thẻ phải trả khi Chủ thẻ yêu cầu cấp lại thẻ trước ngày hết hạn của thẻ.
- Phí cấp lại số PIN: là khoản phí Chủ thẻ phải trả khi yêu cầu cấp lại số PIN.
- Phí thông báo thẻ bị thất lạc, mất cắp: là khoản phí Chủ thẻ phải trả khi thông báo thẻ bị thất lạc hoặc bị mất cắp.
- Phí thay đổi HMTD: là khoản phí Chủ thẻ phải trả khi yêu cầu tăng hoặc giảm HMTD đã được cấp trước đây và được Mcredit chấp nhận.
- Phí cấp bản sao Sao kê theo yêu cầu: là khoản phí Chủ thẻ phải trả khi yêu cầu cấp thêm bản sao Sao kê ngoài bản chính mà Mcredit đã gửi cho Chủ thẻ hàng tháng.
- Phí cấp bản sao hóa đơn giao dịch: là khoản phí Chủ thẻ phải trả khi yêu cầu cấp bản sao hóa đơn giao dịch ngoài hóa đơn mà Chủ thẻ đã nhận tại ĐVCNT.
- Phí tra soát, khiếu nại: Chủ thẻ phải trả khi khiếu nại không đúng/không chính xác về giao dịch.
- Phí chuyển đổi ngoại tệ: tất cả các giao dịch được chuyển đổi ra VND theo tỷ giá của TCTQT và/hoặc theo tỷ giá quy đổi của Mcredit vào thời điểm giao dịch được ghi nợ vào tài khoản thẻ.
- Phí thu hộ: Là khoản phí Chủ thẻ phải chi trả khi thanh toán sao kê tại các điểm thu hộ của Mcredit áp dụng theo biểu phí của Mcredit từng thời kỳ.
- Các khoản phí khác theo quy định của Mcredit từng thời kỳ, phù hợp với quy định của pháp luật.
- Giao dịch tra soát: Lãi và phí phát sinh đối với các giao dịch tra soát, khiếu nại của Chủ thẻ mà chưa thanh toán cũng được tính theo nguyên tắc được quy định tại điều này. Mcredit sẽ hoàn lại lãi và phí cho Chủ thẻ đối với những giao dịch tra soát, khiếu nại đúng.
- Đối với các trường hợp mở thẻ theo diện Cán bộ nhân viên của Mcredit và được hưởng lãi suất theo diện Cán bộ nhân viên Mcredit, khi nghỉ việc, lãi suất sẽ được chuyển sang lãi suất dành cho đối tượng Chủ thẻ thông thường quy định trong biểu lãi phí của Mcredit ban hành từng thời kỳ.

## 7.3. Phương thức thu lãi, phí, phạt:

Chủ thẻ đồng ý rằng Mcredit được quyền trừ vào HMTD thẻ để thu các khoản lãi, phí, phạt nêu trên.

## 7.4. Mức thu và thời điểm thu lãi, phí, phạt:

Áp dụng theo quy định tại Biểu phí/lãi do Mcredit ban hành trong từng thời kỳ, được niêm yết tại các quầy giao dịch và/hoặc đăng tải trên website của Mcredit.

## 7.5. Sửa đổi, bổ sung lãi, phí, phạt:

- Mcredit có quyền sửa đổi, bổ sung, thay đổi các quy định về lãi, phí, phạt theo từng thời kỳ phù hợp theo quy định của pháp luật và quy định của Mcredit bằng cách thông báo bằng văn bản cho Chủ thẻ hoặc đăng tải trên website của Mcredit. Các sửa đổi và bổ sung này có hiệu lực kể từ ngày được ghi rõ trong thông báo/ngày công bố, phù hợp với quy định của pháp luật và được đăng tải trên website của Mcredit ít nhất 7 ngày trước khi có hiệu lực.

- Nếu Chủ thẻ không chấp nhận những quy định mới về phí, phạt do Mcredit đưa ra, Chủ thẻ có quyền đơn phương chấm dứt sử dụng thẻ theo quy định tại Điều 11 Điều kiện giao dịch chung này.
- Nếu Chủ thẻ tiếp tục sử dụng thẻ sau thời điểm có hiệu lực của việc sửa đổi về phí, phạt mà không có văn bản thông báo tới Mcredit về việc chấm dứt sử dụng thẻ thì đương nhiên được coi là Chủ thẻ đã chấp nhận hoàn toàn các nội dung được sửa đổi, bổ sung đó.

## **ĐIỀU 8. THANH TOÁN SAO KÊ, CHUYỂN NỢ QUÁ HẠN**

### **8.1. Quy định về thanh toán Sao kê**

- Ngày sao kê: là ngày mùng 10 hàng tháng. Chủ thẻ sẽ nhận được bản Sao kê liệt kê chi tiết các giao dịch, phí, lãi phát sinh trong kỳ sao kê. Các giao dịch bằng ngoại tệ được chuyển đổi sang đồng Việt Nam (VND) theo tỷ giá của TCTQT và/hoặc theo tỷ giá quy đổi của Mcredit tại thời điểm giao dịch được cập nhật vào hệ thống của Mcredit. Mcredit sẽ thu phí chuyển đổi ngoại tệ và phí chênh lệch tỷ giá trên các giao dịch bằng ngoại tệ.
- Mcredit thực hiện gửi Sao kê cho Chủ thẻ qua thư điện tử tới địa chỉ Chủ thẻ đã cung cấp cho Mcredit.
- Khi nhận được Sao kê, Chủ thẻ có trách nhiệm kiểm tra và thanh toán đúng hạn cho Mcredit các nghĩa vụ thanh toán của Chủ thẻ phát sinh như nội dung ghi trên Sao kê phù hợp với quy định của Bản Điều khoản và Điều kiện này. Nếu trong vòng 07 ngày làm việc kể từ ngày Mcredit gửi Sao kê, Mcredit không nhận được thông báo thắc mắc của Chủ thẻ về thông tin trong Sao kê thì xem như Chủ thẻ đã nhận được Sao kê và đồng ý thanh toán tất cả các giao dịch và phí thể hiện trong Sao kê.
- Chủ thẻ có thể thanh toán theo phương thức nộp tiền mặt, chuyển khoản. Việc thanh toán chỉ được tính khi Mcredit nhận được báo Có với số tiền thực báo Có, kèm theo thông tin Chủ thẻ và thông tin số thẻ đúng và đủ theo hướng dẫn của Mcredit. Số tiền thanh toán nhận được sau giờ làm việc của Mcredit sẽ được tính sang ngày làm việc liền kề sau đó.
- Ngày đến hạn thanh toán (thời hạn trả nợ) là ngày 25 hàng tháng: Là ngày Chủ thẻ phải thanh toán cho Mcredit đầy đủ Nghĩa vụ thanh toán của Kỳ sao kê. Nếu Chủ thẻ không thanh toán đủ và đúng hạn trước 15 giờ ngày 25 hàng tháng sẽ phải chịu Phạt vi phạm nghĩa vụ thanh toán và lãi. Nếu Ngày đến hạn thanh toán là ngày nghỉ/ngày lễ thì Ngày đến hạn thanh toán được tính là ngày làm việc liền kề trước đó.
- Số tiền thanh toán tối thiểu theo quy định của Mcredit từng kỳ.
- Thứ tự ưu tiên thanh toán Số dư nợ: Mcredit thực hiện việc thu nợ theo thứ tự thời gian thực hiện giao dịch và theo thứ tự ưu tiên thanh toán Số dư nợ như sau: (1) Lãi, (2) Các khoản phí, (3) Giao dịch rút tiền mặt, (4) Thanh toán hàng hóa, dịch vụ.

### **8.2. Thu hồi nợ và chuyển Nợ quá hạn**

- Sau 30 ngày kể từ Ngày đến hạn thanh toán, nếu Chủ thẻ không thanh toán hoặc thanh toán số tiền nhỏ hơn Số tiền thanh toán tối thiểu, Mcredit được quyền xem xét việc ngừng sử dụng thẻ tạm thời và áp dụng tính lãi cho các giao dịch với mức lãi suất bằng 150% lãi suất thẻ tín dụng trong hạn. Sau 90 ngày kể từ Ngày đến hạn thanh toán, nếu Chủ thẻ không thanh toán hoặc thanh toán số tiền nhỏ hơn Số tiền thanh toán tối thiểu, Mcredit được quyền chấm dứt việc sử dụng thẻ, thu hồi thẻ.
- Mcredit được quyền sử dụng các biện pháp phù hợp với quy định của Mcredit và quy định của pháp luật để đôn đốc, thu hồi nợ và/hoặc xác minh thông tin Chủ thẻ nhằm thực hiện quản lý khoản nợ, thu hồi nợ. Chủ thẻ phải thanh toán toàn bộ khoản nợ và chịu mọi khoản chi phí phát sinh liên quan đến việc thực hiện các biện pháp thu hồi nợ như phí luật sư, án phí.
- Chủ thẻ đồng ý cho Mcredit được quyền thu hồi toàn bộ dư nợ từ các nguồn lương, thu nhập từ tài khoản hoặc từ cơ quan, đơn vị công tác của chủ thẻ mà không cần có xác nhận của Chủ thẻ. Trường hợp nguồn lương, thu nhập của Chủ thẻ không đủ để thanh toán toàn bộ khoản nợ thì bằng toàn bộ tài sản của mình, Chủ thẻ có nghĩa vụ phối hợp với Mcredit để xử lý tài sản nhằm tiếp tục trả nợ cho đến khi tất toán mọi nghĩa vụ với Mcredit. Chủ thẻ phải chịu mọi khoản chi phí phát sinh trong quá trình phối hợp với Mcredit thực hiện các biện pháp thu hồi nợ. Mcredit được quyền lập Ủy nhiệm thu yêu cầu các ngân hàng mở tài khoản cho Chủ thẻ trích tiền để thu hồi nợ gốc, lãi trong trường hợp các khoản nợ gốc, nợ lãi của Chủ thẻ bị chuyển sang Nợ quá hạn.

## ĐIỀU 9. ĐỒNG TIỀN THANH TOÁN

- Trên lãnh thổ Việt Nam:
- + Giao dịch rút tiền mặt bằng thẻ phải được thực hiện bằng đồng Việt Nam;
- + Đối với các giao dịch thẻ khác:
  - Đồng tiền giao dịch là đồng Việt Nam. Trường hợp được sử dụng ngoại hối để giao dịch theo quy định pháp luật về quản lý ngoại hối thì đồng tiền thể hiện trong giao dịch là đồng Việt Nam hoặc ngoại tệ;
  - Đồng tiền thanh toán là đồng Việt Nam.
- + Trường hợp cần quy đổi từ ngoại tệ ra đồng Việt Nam, tỷ giá giữa đồng Việt Nam và ngoại tệ theo tỷ giá do các bên thỏa thuận phù hợp với quy định của Ngân hàng Nhà nước.
- Ngoài lãnh thổ Việt Nam, Khi thực hiện giao dịch thẻ ngoài lãnh thổ Việt Nam, Chủ thẻ phải thực hiện thanh toán cho Mcredit bằng đồng Việt Nam theo tỷ giá do các bên thỏa thuận phù hợp với quy định của Ngân hàng Nhà nước.

## ĐIỀU 10. THẤT LẠC THẺ, MẤT CẤP THẺ, LỘ/NGHI NGỜ LỘ THÔNG TIN THẺ/GIAN LẬN HOẶC TỔN THẤT/THÔNG TIN THẺ BỊ LỢI DỤNG

- Nếu thẻ bị thất lạc, mất cấp (với bất cứ lý do nào) hoặc để lộ thông tin thẻ (số PIN, số thẻ, ...) cho người khác biết, nghi ngờ thông tin thẻ (số thẻ, số PIN,..) đã bị lộ, bị lợi dụng, nghi ngờ phát sinh gian lận hoặc tổn thất, Chủ thẻ có trách nhiệm thông báo với Mcredit và/hoặc đề nghị Mcredit một cách nhanh nhất (bằng điện thoại, e-mail, ...), sau đó bổ sung văn bản đề nghị chính thức về việc khóa thẻ để xác nhận với Mcredit; đồng thời thanh toán các khoản phí theo quy định của Mcredit. Chủ thẻ phải chịu trách nhiệm thanh toán tất cả các giao dịch thẻ đã được thực hiện trước thời điểm Mcredit khóa thẻ.

Chủ thẻ được phép ủy quyền bằng văn bản cho người khác thông báo/đề nghị khóa thẻ. Việc ủy quyền được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật. Khi người được ủy quyền cung cấp được chính xác thông tin định danh của Chủ thẻ (theo quy định Mcredit), Mcredit sẽ thực hiện khóa thẻ Chủ thẻ theo đúng quy định tại Điều kiện giao dịch chung này.

- Sau khi nhận được thông báo và/hoặc đề nghị của Chủ thẻ, Mcredit thực hiện:
- + Xác thực thông tin Chủ thẻ và tiến hành các biện pháp để trì hoãn hoặc tạm dừng thực hiện các giao dịch đi, đến (nếu có) đồng thời tiến hành các bước nghiệp vụ để khóa thẻ tối đa trong vòng 30 phút kể từ thời điểm nhận được thông báo/đề nghị của Chủ thẻ hoặc định danh được đúng Chủ thẻ (trừ trường hợp bất khả kháng theo quy định tại Điều kiện giao dịch chung này).
- + Phối hợp với các bên liên quan để thực hiện các biện pháp nghiệp vụ cần thiết khác nhằm ngăn chặn các thiệt hại có thể xảy ra, đồng thời thông báo lại cho Chủ thẻ.
- Trường hợp Chủ thẻ đề nghị khóa thẻ do nghi ngờ có gian lận hoặc tổn thất, Mcredit chịu trách nhiệm về các giao dịch phát sinh:
  - + Sau 30 phút kể từ thời điểm nhận được thông báo của Chủ thẻ về việc mất cấp, thất lạc, thông tin thẻ bị lộ hoặc thẻ bị lợi dụng đối với (các) Giao dịch cấp phép Online.
  - + Sau 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo của Chủ thẻ về việc mất cấp, thất lạc, thông tin thẻ bị lộ hoặc thẻ bị lợi dụng đối với (các) Giao dịch cấp phép Offline Chủ thẻ đảm bảo không sử dụng lại thẻ đã tìm được do bị thất lạc hoặc mất cấp hoặc số PIN bị lộ (đã thông báo cho Mcredit trước đó) trừ khi có sự đồng ý (bằng văn bản) của Mcredit.
  - Trong trường hợp thẻ bị lợi dụng, gây ra thiệt hại, Mcredit và Chủ thẻ phân định trách nhiệm và thương lượng cách xử lý hậu quả. Trường hợp hai bên không thống nhất thì việc xử lý được thực hiện theo quy định của pháp luật.

## ĐIỀU 11. PHÁT HÀNH LẠI THẺ, TỪ CHỐI CHẤP NHẬN THẺ, TẠM NGỪNG SỬ DỤNG THẺ, THU GIỮ THẺ, CHẤM DỨT SỬ DỤNG VÀ THU HỒI THẺ

### 11.1. Phát hành lại thẻ:



- Trường hợp thẻ bị mất hoặc đánh cắp, thay đổi hạng thẻ hoặc yêu cầu phát hành thẻ mới thay thế thẻ cũ, thẻ hỏng, Chủ thẻ có quyền yêu cầu Mcredit phát hành thẻ mới. Chủ thẻ có trách nhiệm thanh toán các chi phí liên quan đến phát hành lại thẻ theo quy định của Mcredit.
- Trường hợp thẻ bị hết hạn sử dụng: Mcredit sẽ thông báo cho Chủ thẻ về việc thẻ sắp hết hạn sử dụng. Căn cứ trên nhu cầu của Chủ thẻ và tình trạng sử dụng thẻ của Chủ thẻ, Mcredit có quyền tiếp tục hoặc không gia hạn thẻ cho Chủ thẻ. Chủ thẻ phải thanh toán phí gia hạn thẻ theo Biểu phí do Mcredit quy định từng thời kỳ nếu tiếp tục sử dụng thẻ.
- Các trường hợp khác theo quy định của Mcredit, TCTQT và quy định pháp luật từng thời kỳ.

#### **11.2. Từ chối chấp nhận thẻ:**

- Thẻ bị liệt kê trong danh sách thẻ đen của TCTQT.
- Thẻ đã hết thời hạn sử dụng thẻ và chưa được gia hạn.
- Thẻ có liên quan đến giao dịch giả mạo.
- Thẻ đã được Chủ thẻ thông báo mất và Mcredit đã xác nhận việc nhận được thông báo này.
- Chủ thẻ vi phạm quy định tại Giấy đề nghị kèm Hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng liên kết Mcredit – MB hoặc quy định của Mcredit về việc sử dụng thẻ.
- Chủ thẻ vi phạm quy định thanh toán thẻ của TCTQT và/hoặc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
- Chủ thẻ thực hiện các hành vi bị cấm theo quy định của Ngân hàng Nhà nước được nêu tại Điều 9 – Điều kiện giao dịch chung này.
- Các trường hợp khác theo khẩu vị rủi ro và quy định của Mcredit, TCTQT và quy định pháp luật từng thời kỳ.

#### **11.3. Tạm ngừng sử dụng thẻ:**

Mcredit có quyền tạm ngừng việc sử dụng thẻ của Chủ thẻ trong các trường hợp sau:

- Chủ thẻ không thanh toán đủ trị giá thanh toán tối thiểu thể hiện trên Sao kê gần nhất sau 90 ngày kể từ Ngày đến hạn thanh toán đầu tiên.
- Chủ thẻ đã chi vượt HMTD thẻ mà không được phép của Mcredit.
- Chủ thẻ đã vi phạm các thỏa thuận tại Giấy đề nghị kèm Hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng liên kết Mcredit – MB, bản Điều kiện giao dịch chung này, các quy định của TCTQT và của pháp luật liên quan đến việc sử dụng thẻ.
- Chủ thẻ có yêu cầu tạm ngừng sử dụng thẻ (bao gồm các trường hợp Chủ thẻ thông báo và/hoặc đề nghị khóa thẻ)
- Chủ thẻ có liên quan đến những trường hợp giả mạo.
- Các trường hợp khác theo khẩu vị rủi ro và quy định của Mcredit, TCTQT và quy định pháp luật từng thời kỳ.

#### **11.4. Thu giữ thẻ:**

Thẻ bị thu giữ trong các trường hợp sau:

- Thẻ giả.
- Thẻ sử dụng trái phép.
- Phục vụ công tác điều tra, xử lý tội phạm theo quy định của pháp luật.
- Các trường hợp khác theo quy định của Mcredit, TCTQT và quy định pháp luật từng thời kỳ.

#### **11.5. Chấm dứt sử dụng và thu hồi thẻ:**

- Trường hợp đơn phương chấm dứt sử dụng thẻ, Chủ thẻ phải gửi thông báo bằng văn bản cho Mcredit. Việc chấm dứt sử dụng thẻ của Chủ thẻ có hiệu lực khi (i) Chủ thẻ gửi trả lại thẻ cho Mcredit, thanh toán toàn bộ Số dư nợ và (ii) các tra soát, khiếu nại của Chủ thẻ (nếu có) đã được giải quyết xong.
- Mcredit được quyền chấm dứt việc sử dụng thẻ của Chủ thẻ và thu hồi thẻ trong những trường hợp sau:
  - + Sau 90 ngày kể từ ngày đến hạn, nếu Chủ thẻ không thanh toán hoặc thanh toán số tiền nhỏ hơn Giá trị thanh toán tối thiểu;
  - + Chủ thẻ đã chi tiêu vượt HMTD mà không được Mcredit cho phép;

- + Chủ thẻ đã vi phạm các quy định về việc cho vay và/hoặc phát hành và sử dụng thẻ của Mcredit, vi phạm các điều khoản trong Bản điều kiện giao dịch chung này hoặc vi phạm các quy định của pháp luật;
- + Mcredit phát hiện tài liệu, thông tin do Chủ thẻ cung cấp không chính xác, không trung thực, sai sự thật;
- + Chủ thẻ vi phạm nghĩa vụ trả nợ (bao gồm nợ gốc, lãi, phí, phạt và các chi phí khác phát sinh) với Mcredit;
- + Mcredit sẽ chấm dứt sử dụng thẻ và thu hồi thẻ trong trường hợp Chủ thẻ bị bắt, khởi tố, bị truy tố trách nhiệm hình sự hoặc để chấp hành bản án hình sự; Chủ thẻ chết, mất tích. Mcredit sẽ phát hành lại thẻ khi Chủ thẻ đăng ký phát hành thẻ tín dụng mới;
- + Chủ thẻ liên quan đến các vụ kiện, vụ án mà theo quan điểm của Mcredit thì có thể ảnh hưởng nghiêm trọng đến khả năng trả nợ của Chủ thẻ;
- + Các trường hợp phát sinh đối với Chủ thẻ như nghỉ việc hoặc không đáp ứng điều kiện sử dụng thẻ theo quy định của Mcredit;
- + Các trường hợp liên quan đến giao dịch gian lận, giả mạo, thẻ bị lợi dụng;
- + Thẻ hết hạn sử dụng và không được Mcredit chấp thuận gia hạn thời hạn sử dụng thẻ;
- + Các sự kiện khác mà theo đánh giá, xem xét của Mcredit là có khả năng ảnh hưởng tới khả năng trả nợ đầy đủ, đúng hạn của Chủ thẻ;
- + Chủ thẻ phát sinh nợ xấu tại tổ chức tín dụng khác hoặc nợ xấu đối với các khoản vay thông thường tại Mcredit sẽ bị khóa thẻ tạm thời cho đến khi trả hết nợ;
- + Các trường hợp khác theo khẩu vị rủi ro và quy định của Mcredit, TCTQT và quy định pháp luật từng thời kỳ.

## **ĐIỀU 12. THỜI HẠN XỬ LÝ TRA SOÁT, KHIẾU NẠI GIAO DỊCH THẺ**

Chủ thẻ liên hệ với số điện thoại in sau mặt thẻ, hoặc tới CN/PGD MB gần nhất để yêu cầu thực hiện tra soát. Kể từ ngày tiếp nhận đầy đủ đề nghị tra soát, khiếu nại lần đầu hợp lệ của Chủ thẻ, Mcredit thực hiện giải quyết đề nghị tra soát, khiếu nại và trả lời kết quả tra soát, khiếu nại cho Chủ thẻ theo thời hạn được Mcredit quy định từng thời kỳ.

## **ĐIỀU 13. TRƯỜNG HỢP BẤT KHẢ KHÁNG**

Mcredit và Chủ thẻ đồng ý rằng trong quá trình sử dụng thẻ, xử lý các giao dịch thẻ có thể phát sinh các trường hợp bất khả kháng như:

- Lũ lụt, hỏa hoạn, bãi công, đình công, thiên tai, dịch họa, chiến tranh, thay đổi quy định pháp luật, quyết định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.
- Những trở ngại do hoàn cảnh khách quan tác động làm cho Mcredit và/hoặc Chủ thẻ không thể biết về việc quyền, lợi ích hợp pháp của mình bị xâm phạm hoặc không thể thực hiện được quyền hoặc nghĩa vụ của mình;
- Các sự cố/sự kiện phát sinh nằm ngoài phạm vi kiểm soát, phòng ngừa và dự kiến của Mcredit dẫn đến việc không thể nhận, xử lý hoặc thực hiện các giao dịch của Chủ thẻ như:
  - + Hệ thống đường truyền giữa Mcredit và (các) TCTQT, đối tác gặp sự cố, bị thâm nhập trái phép.
  - + Hệ thống thông tin, máy tính của Mcredit gặp sự cố do bị tấn công, nhiễm virus hoặc bị ảnh hưởng của những sự cố ngoài ý muốn khác.
  - + Hệ thống xử lý giao dịch thẻ của (các) TCTQT bị lỗi.
  - + Giao dịch được phê chuẩn thực hiện trên hệ thống của TCTQT, giao dịch TCTTT không gửi yêu cầu phê chuẩn thực hiện cho Mcredit.
- Các sự cố phát sinh từ bên thứ ba cung ứng dịch vụ hạ tầng (điện, đường truyền Internet, trung gian thanh toán, đối tác cung cấp/bảo trì hệ thống thẻ) và bất kỳ bên thứ ba nào khác cung cấp dịch vụ cho hoạt động thẻ:
  - + Các sự cố do mất nguồn điện, sự cố do truyền thông.

+ Những sự cố liên quan đến đường truyền Internet do nhà cung cấp dịch vụ gây ra như: đứt đường truyền, dung lượng đường truyền bị hạn chế hoặc những sự cố tương tự có thể ảnh hưởng đến việc thực hiện các giao dịch của Chủ thẻ.

+ Hệ thống thanh toán liên ngân hàng hay hệ thống của bên thứ ba có liên quan đến việc xử lý, thực hiện các lệnh/chỉ thị thanh toán của Chủ thẻ bị xảy ra sự cố.

- Các trường hợp khác ngoài kiểm soát của Mcredit.

#### **ĐIỀU 14. SỬA ĐỔI, BỔ SUNG**

- Mcredit có quyền sửa đổi, bổ sung các nội dung của Giấy đề nghị kèm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng liên kết Mcredit - MB này bằng cách gửi thông báo bằng văn bản cho Chủ thẻ hoặc thông báo trên website của Mcredit hoặc các hình thức khác theo quy định của Mcredit trong từng thời kỳ .

- Trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày Mcredit thông báo về việc sửa đổi, bổ sung Điều khoản, điều kiện, Nếu Chủ thẻ không đồng ý với các sửa đổi, bổ sung do Mcredit đưa ra, Chủ thẻ có trách nhiệm thông báo với Mcredit để thỏa thuận chấm dứt Hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng liên kết Mcredit – MB này.

- Nếu Chủ thẻ tiếp tục sử dụng Thẻ sau thời hạn 45 ngày kể từ ngày Mcredit thông báo về việc sửa đổi, bổ sung Điều khoản, điều kiện được hiểu là Chủ thẻ chấp nhận hoàn toàn các sửa đổi, bổ sung đó.

#### **ĐIỀU 15. LUẬT ĐIỀU CHỈNH, GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP**

- Điều kiện giao dịch chung này được điều chỉnh bởi luật pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, các quy định hiện hành về phát hành, sử dụng và thanh toán thẻ quốc tế của các TCTQT và Mcredit.

- Nếu có bất cứ tranh chấp nào phát sinh trong quá trình thực hiện, các bên trước hết sẽ giải quyết bằng thương lượng, hòa giải. Trường hợp thương lượng, hòa giải không thành, các bên có quyền đưa tranh chấp ra giải quyết tại tòa án có thẩm quyền ở Việt Nam để giải quyết.

#### **ĐIỀU 16. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**16.1.** Trường hợp Điều kiện giao dịch chung được dịch ra một ngôn ngữ khác thì bản tiếng Việt/ nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng để tham chiếu và thực hiện.

**16.2.** Mcredit được sửa đổi, bổ sung, thay thế các điều khoản tại Điều kiện giao dịch chung này và niêm yết/công bố công khai trước ngày có hiệu lực trên website của Mcredit. Điều kiện giao dịch chung sau khi được sửa đổi, bổ sung, thay thế có hiệu lực áp dụng với Chủ thẻ trong trường hợp Chủ thẻ đã đăng ký phát hành và sử dụng thẻ tín dụng liên kết Mcredit – MB và Chủ thẻ có trách nhiệm tuân thủ thực hiện theo bản Điều kiện giao dịch chung được sửa đổi, bổ sung, thay thế.

**16.3.** Những nội dung nào chưa được quy định tại Điều kiện giao dịch chung này sẽ được thực hiện theo quy định sản phẩm, dịch vụ của Mcredit trong từng thời kỳ và các quy định của pháp luật có liên quan.

**16.4.** Trường hợp pháp luật có sự thay đổi mà Điều kiện giao dịch chung này có nội dung trái với quy định pháp luật thì các bên thực hiện các nội dung này theo quy định pháp luật.

**16.5.** Bất cứ yêu cầu nào của Chủ thẻ liên quan đến việc phát hành và sử dụng thẻ phải được thực hiện bằng văn bản hoặc bằng hình thức được pháp luật cho phép hoặc do hai bên thỏa thuận. Mcredit sẽ không chịu trách nhiệm về những thiệt hại phát sinh do việc thực hiện theo các yêu cầu của Chủ thẻ không thực hiện thông qua các hình thức này.

**16.6.** Các thông báo, cung cấp thông tin của Chủ thẻ với Mcredit được gửi cho Mcredit bằng một trong các phương thức giao trực tiếp, đường bưu điện, trừ việc gửi bằng phương thức điện tử email, tin nhắn... phải được Mcredit chấp thuận hoặc theo các thỏa thuận khác tại Đăng ký kèm Hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng liên kết Mcredit – MB dành cho KHCN.

**16.7.** Nếu có bất kỳ điều khoản hay điều kiện nào của Điều kiện giao dịch chung này bị tuyên bố là không có hiệu lực thì những điều khoản, điều kiện đó sẽ không làm vô hiệu các điều khoản và điều kiện khác của Điều kiện giao dịch chung này.

**16.8.** Chủ thẻ xác nhận đã đọc, hiểu rõ và đồng ý với Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng liên kết Mcredit - MB này và đã được Mcredit giải thích chính xác, đầy đủ về các nội dung trước khi ký.